

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **148** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **18** tháng **01** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng
Dự án: Đập An Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 1681/TTg-KTTH ngày 22/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ vốn để thực hiện một số dự án cấp bách phòng, chống khắc phục hạn hán, xâm nhập mặn;

Căn cứ Văn bản số 3897/UBND-KT ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc triển khai thực hiện các công trình cấp thiết chống hạn, xâm nhập mặn;

Căn cứ Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bàn giao quản lý các dự án khẩn cấp chống hạn, xâm nhập mặn lại cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kinh phí chống hạn, xâm nhập mặn 2016.

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 08/TTr-BQL ngày 18/01/2017 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 14/BC-SKHĐT ngày 18/01/2017 và Báo cáo số 15/BC-SKHĐT ngày 18/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chính như sau:

- 1. Tên dự án:** Đập An Thuận.
- 2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** UBND tỉnh Bình Định.
- 3. Tên chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh.

4. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Đập An Thuận được xây dựng từ năm 1984 với nhiệm vụ ngăn mặn, giữ ngọt tưới cho 483 ha đất canh tác nông nghiệp, tiêu thoát lũ chống ngập úng cho 10.000 dân và 100 ha đất canh tác của thôn Phổ Trạch xã Phước Thuận, thôn Xuân Mỹ xã Phước Hiệp, thôn Huỳnh Mai xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước. Qua thời gian dài khai thác, hiện tại đập An Thuận đã xuống cấp nghiêm trọng, các trụ pin nhiều vị trí bị bong nứt, hai bên vai đập phần đá xây đã bị sụt lún, nứt gãy nhiều vị trí. Khẩu độ của đập nhỏ hơn lòng sông nên không đủ khả năng tháo lũ, dòng chảy qua đập rất xiết gây xói lở bề tiêu năng và phần hạ lưu đập. Phai gỗ không kín khít nên nước mặn vẫn rò rỉ làm nhiễm mặn đoạn sông phía thượng lưu đập, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Việc đóng mở phai gỗ rất khó khăn và nguy hiểm cho công nhân vận hành, nhất là khi lũ về nhanh không kịp mở phai làm mất an toàn đập và gây ngập lụt phía thượng lưu. Để đảm bảo an toàn đập, cung cấp đủ nguồn nước tưới, tăng cường khả năng tháo lũ qua đập, giảm ngập lụt và chống xâm nhập mặn cho thượng lưu, việc đầu tư xây dựng mới đập An Thuận thay thế đập cũ là hết sức cần thiết và cấp bách, góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, cải tạo cơ cấu cây trồng hiệu quả hơn, ổn định cuộc sống của người dân vùng hưởng lợi và phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững.

5. Nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Tuân thủ các quy định Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

6. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư: Việc đầu tư Đập An Thuận là phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và quy hoạch thủy lợi của tỉnh.

7. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án: Dự án Đập An Thuận phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm C theo quy định Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

8. Các nội dung chủ yếu của dự án:

8.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm ngăn mặn, giữ ngọt cung cấp nguồn nước tưới ổn định cho 483 ha đất canh tác nông nghiệp của hai xã Phước Thuận và Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước. Đảm bảo an toàn công trình, tăng cường khả năng tiêu thoát lũ, giảm chiều sâu ngập và thời gian ngập cho 10.000 dân và chống úng cho 100 ha đất canh tác của thôn Phổ Trạch xã Phước Thuận, thôn Xuân Mỹ xã Phước Hiệp, thôn Huỳnh Mai xã Phước Nghĩa. Bảo vệ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực. Góp phần ổn định cuộc sống của người dân vùng hưởng lợi và phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững.

8.2. Quy mô đầu tư:

a) Đầu tư xây dựng Đập An Thuận bao gồm các hạng mục:

- Hạng mục đập dâng: Xây dựng đập dâng mới bằng BTCT M300 ở hạ lưu đập dâng cũ. Khẩu độ 03 cửa xả lũ ở giữa, mỗi cửa rộng 8m, hai bên bố trí 02 khoang tràn tự do, mỗi khoang tràn rộng 5m, gia cố nền ngưỡng đập bằng cọc BTCT M300; gia cố nền sân trước, nền bề tiêu năng, nền sân sau và tường bằng

cọc tre; trên đập bố trí cầu công tác kết hợp giao thông bộ; cửa đóng mở dạng cửa phẳng bằng thép không gỉ, vận hành bằng máy vitme. Tháo dỡ đập dâng cũ đã hư hỏng nặng.

- Hạng mục đê sông: Xây mới đê sông nhằm chống xói lở bờ sông trong phạm vi bảo vệ đập dâng.

- Hạng mục nhà quản lý: Xây mới nhà quản lý công trình và nhà chứa phai.

- Hạng mục: Đường dây 0,4kV cấp điện vận hành cho công trình.

b) Thông số kỹ thuật chủ yếu của dự án:

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
A	Thông tin chung		
1	Diện tích tưới thiết kế	ha	483,00
2	Lưu lượng tưới thiết kế P=85%	m ³ /s	0,76
B	Thủy văn		
1	Cao độ mực nước thiết kế trước đập (MNDBT)	m	+1,80
2	Mực nước lũ chính vụ tần suất kiểm tra P=1%	m	5,00
3	Mực nước lũ chính vụ tần suất thiết kế P=2%	m	4,74
4	Mực nước lũ chính vụ tần suất P=10%	m	3,92
5	Mực nước lũ tiểu mãn tần suất P=10%	m	2,47
6	Mực nước triều tần suất P=5%	m	1,07
7	Lưu lượng dòng chảy lũ tiểu mãn P=10%	m ³ /s	152,60
8	Lưu lượng dẫn dòng thi công P=10%	m ³ /s	35,35
C	Đập dâng		
1	Vị trí tuyến		Tuyến lòng sông, cách đập cũ 50m về phía hạ lưu
2	Hình thức		Đập có cửa điều tiết và tràn tự do
3	Kết cấu đập		Bê tông cốt thép
4	Cao độ ngưỡng đập và sân trước	m	-1,00
5	Cao độ đáy bể tiêu năng	m	-2,80
6	Cao độ sân sau	m	-2,00
7	Cao độ đỉnh đập	m	+3,20
8	Cao độ sàn lắp máy đóng mở	m	+10,00
9	Số cửa	cửa	03
10	Bề rộng một cửa	m	8,00
11	Kết cấu cửa van		Cửa phẳng, thép

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
			không ghi
12	Thiết bị đóng mở		Máy vítme 30VD2 chạy điện + quay tay
13	Số khoang tràn	khoang	02
14	Bề rộng một khoang tràn	m	5,00
15	Tổng bề rộng thoát nước qua đập	m	34,00
16	Gia cố nền đập		Cọc BTCT
17	Gia cố nền sân trước, bể tiêu năng, sân sau		Cọc tre
18	Chống thấm qua nền đập		Cừ larsen dài 6m
19	Bề rộng ngang đập (kể cả trụ pin)	m	39,40
20	Chiều dài sân trước	m	20,00
21	Chiều dài ngưỡng đập	m	10,00
22	Chiều dài bể tiêu năng	m	14,00
23	Chiều dài gia cố sân sau	m	30,00
24	Hình thức tiêu năng		Bể tường kết hợp
25	Chiều sâu bể tiêu năng	m	0,80
26	Chiều cao tường tiêu năng	m	0,50
27	Bề rộng cầu giao thông trên mặt đập	m	4,0
28	Tải trọng qua cầu		H10
29	Kết cấu cầu		Cầu dầm BTCT
30	Đường dây điện 0,4kV từ TBA về công trình	m	480,00
D	Nhà quản lý vận hành và chứa phai		
1	Vị trí		Đầu đập, phía bờ tả
2	Cấp công trình		Cấp IV
3	Diện tích xây dựng nhà quản lý	m ²	77,90
4	Diện tích xây dựng nhà chứa phai	m ²	35,20
E	Đê sông		
1	Chiều dài đê bờ hữu	m	237,88
2	Chiều dài đê bờ tả	m	313,67
3	Cao trình đỉnh đê bờ hữu	m	+3.20 ÷ +2.70m
4	Cao trình đỉnh đê bờ tả	m	+2.70 ÷ +1.80m
5	Kết cấu thân đê		Đắp đất cấp 3
6	Kết cấu mái đê phía sông		Đá hộc lát khan trong khung giằng BTCT
7	Kết cấu mái đê phía đồng		BT M200 dày 20cm
8	Kết cấu chân đê		Đá hộc đổ rời

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
9	Kết cấu mặt đê		BT M250
10	Số công trình trên đê		02

8.3. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

8.4. Dự kiến, tổng mức đầu tư dự án: 40.000.000.000 đồng
(Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 31.518.604.000 đồng;
- Chi phí thiết bị : 730.817.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 575.007.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 2.272.585.000 đồng;
- Chi phí khác : 1.802.835.000 đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB : 1.158.610.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 1.941.542.000 đồng.

8.5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cấp bách phòng, chống khắc phục hạn hán, xâm nhập mặn năm 2016.

8.6. Khả năng cân đối nguồn vốn: Thực hiện theo Văn bản số 1681/TTg-KTTH ngày 22/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ vốn để thực hiện một số dự án cấp bách phòng, chống khắc phục hạn hán, xâm nhập mặn; Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kinh phí chống hạn, xâm nhập mặn 2016 (kế hoạch vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 40 tỷ đồng).

8.7. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2016-2017.

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPCN, PVP NN;
- Lưu: VT, K10 (14b).

Phụ

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu